

Số: 406/QĐ-ĐHKB

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy trình rà soát, đánh giá, điều chỉnh chương trình đào tạo tại Trường Đại học Kinh Bắc

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐT ngày 15/8/2020 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Phòng QLĐT và Phòng Khảo thí – DBCL,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy trình rà soát, đánh giá, điều chỉnh chương trình đào tạo tại Trường Đại học Kinh Bắc kèm theo Quyết định này (có văn bản kèm theo).

Điều 2. Các đơn vị trong Trường có nhiệm vụ thực hiện đầy đủ các nội dung trong Quy trình để thực hiện hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong của Trường.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Phòng/Khoa/Viện/Trung tâm, cán bộ, nhân viên, giảng viên trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐT (để b/c);
- Lưu: VT./.



TS. Nguyễn Văn Hòa

QUY TRÌNH RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ, ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: / /2022
---	--

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Mục đích

Thông nhất trình tự, thủ tục trong việc rà soát, đánh giá, điều chỉnh chương trình đào tạo (CTĐT)

2. Phạm vi áp dụng

Quy trình này được áp dụng trong việc xây dựng CTĐT

- Thời gian: Quy trình có hiệu lực kể từ ngày ký
- Đối tượng: Các Khoa/Viện/Bộ môn, Phòng QLĐT, Phòng KT-ĐBCL

3. Tài liệu viện dẫn (nếu có)

- Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

- Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

- Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học.

- Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

- Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, định chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

4. Định nghĩa/ thuật ngữ/ viết tắt

4.1. Tín chỉ là đơn vị tính khối lượng học tập của sinh viên

4.2. Học phần là khối lượng kiến thức tương đối trọn vẹn để người học tích lũy thuận lợi trong quá trình học tập, nội dung được phân bổ đều và được giảng dạy trọn vẹn trong một học kỳ. Từng học phần được ký hiệu bằng một mã riêng do Trường quy định.

4.3. Chương trình đào tạo bao gồm mục tiêu, chuẩn đầu ra, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với học phần, khóa đào tạo nhằm đáp ứng khung trình độ Quốc gia Việt Nam và chuẩn CTĐT.

4.4. Chuẩn đầu ra (CDR)

a) CDR thể hiện mục tiêu của CTĐT/học phần, là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm cá nhân và năng lực nghề nghiệp mà người học đạt được sau khi hoàn thành CTĐT/học phần, được Trường cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện.

b) Các nội dung của CDR đối với CTĐT về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và năng lực nghề nghiệp được xác định theo Thông tư 17/2021/TT-BGDDT ngày 22/6/2021. Việc xây dựng CDR được giao cho Khoa/Bộ môn chủ trì, thực hiện. CDR được sử dụng làm cơ sở để thiết kế (hoặc điều chỉnh) CTĐT, tổ chức thực thi CTĐT và đánh giá kết quả đào tạo.

c) Mỗi học phần có CDR và đề cương chi tiết, có vai trò riêng trong việc trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ và mức tự chủ và trách nhiệm/ năng lực nghề nghiệp trong hệ thống học phần, tích hợp thành CDR của ngành đào tạo.

4.5. Năng lực nghề nghiệp là khả năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm bao gồm kiến thức, kỹ năng, tính chủ động sáng tạo trong việc thực hiện, giải quyết hiệu quả các vấn đề liên quan đến ngành/ chuyên ngành tương ứng đối với mỗi chương trình đào tạo.

4.6. Giáo dục đại cương là những nội dung học tập tối thiểu cần thiết nhằm giúp người học nắm vững phương pháp tư duy khoa học, có đạo đức tốt, nhận thức trách nhiệm công dân và hình thành thói quen học tập suốt đời.

4.7. Giáo dục chuyên nghiệp là những nội dung học tập tối thiểu cần thiết giúp hình thành những kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp ban đầu cho người học.

4.8. Cơ sở ngành là những nội dung học tập tối thiểu bắt buộc người học phải có để học được kiến thức chuyên môn.

II. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

Bước 1: Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá, điều chỉnh CTĐT

Khoa/Bộ môn xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá, điều chỉnh CTĐT gồm các công việc cần thực hiện kèm phân công, thời gian cụ thể theo kế hoạch rà soát, đánh giá, điều chỉnh định kỳ của Nhà trường hoặc theo yêu cầu thực tế của từng Khoa/Bộ môn.

Bước 2: Thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến điều chỉnh CTĐT

a) Thu thập thông tin, minh chứng về:

- Những thay đổi trong quy định của nhà nước, của cơ sở đào tạo về CTĐT
- Những tiến bộ mới trong lĩnh vực khoa học thuộc ngành, chuyên ngành
- Các vấn đề kinh tế xã hội, kết quả nghiên cứu liên quan đến CTĐT

b) Rà soát mục tiêu, CDR, cấu trúc, nội dung CTĐT

c) Lấy ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, CDR, cấu trúc, nội dung CTĐT (tùy điều kiện, việc tổ chức lấy ý kiến có thể thực hiện dưới các hình thức khác nhau như khảo sát, phỏng vấn, họp, hội thảo, ...)

- Khảo sát đơn vị sử dụng SV đã tốt nghiệp của Trường mức độ hài lòng về khả năng đáp ứng công việc của SV, nhu cầu tuyển dụng, mục tiêu, CDR đối với ngành đã có SV tốt nghiệp.

- Khảo sát đơn vị sử dụng lao động về mục tiêu, CDR của ngành đào tạo, các yêu cầu về công việc và nhu cầu tuyển dụng.

- Khảo sát SV của Trường đã có việc làm phù hợp với chuyên ngành đào tạo về mức độ đáp ứng công việc của sinh viên tại nơi làm việc, mục tiêu, CDR và nội dung CTĐT đối với ngành đã có SV tốt nghiệp.

- Khảo sát SV đã hoàn thành chương trình về mục tiêu, CDR, nội dung chương trình dạy học.

- Khảo sát SV đang học tại Trường về hoạt động dạy học của giảng viên

- Lấy ý kiến giảng viên về mục tiêu, CDR ngành đào tạo, cấu trúc, nội dung chương trình dạy học và đề cương chi tiết học phần.

Bước 3: Đánh giá và điều chỉnh CTĐT

- Xây dựng báo cáo kết quả khảo sát các bên liên quan và đánh giá về tính hiệu quả của CTĐT đang thực hiện (đáp ứng so với CDR và mục tiêu đã xác định sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, nguồn tài liệu phục vụ học tập và dạy học, ...); so sánh giữa kết quả nghiên cứu về yêu cầu phát triển CTĐT và mức độ đáp ứng yêu cầu của CTĐT đang thực hiện.

- Đề xuất nội dung cần sửa chữa, cập nhật trong CTĐT (có thể là mục tiêu đào tạo, CDR của CTĐT, cấu trúc và nội dung chương trình dạy học, ma trận tích hợp kỹ năng và thái độ vào học phần, đề cương chi tiết học phần, hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học, ma trận CDR, ...) và đề cương chi tiết các học phần; dự kiến tác dụng của việc thay đổi, cập nhật CTĐT.

- Thực hiện điều chỉnh, cập nhật CTĐT, bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết học phần.

Bước 4: Dự thảo CTĐT, bản mô tả CTĐT và thông qua Hội đồng Khoa trước khi trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường.

Bước 5: Hội đồng Khoa học và Đào tạo xem xét, thông qua nội dung sửa đổi, cập nhật CTĐT và trình Hiệu trưởng ban hành CTĐT sửa đổi, bổ sung. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường quyết định thẩm định CTĐT sửa đổi.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trưởng khoa có trách nhiệm về việc tổ chức rà soát, đánh giá, điều chỉnh các CTĐT do đơn vị quản lý theo quy định này dưới sự chỉ đạo của Hiệu trưởng theo chu trình thực hiện tối thiểu 02 năm/lần.

- P.QLĐT là đầu mối tham mưu Ban Giám hiệu công tác tổ chức rà soát, đánh giá, điều chỉnh CTĐT; hướng dẫn các đơn vị thực hiện; đôn đốc các đơn vị thực hiện theo kế hoạch; lưu trữ các hồ sơ liên quan.

- Phòng KT & DBCL phối hợp với các Khoa thực hiện theo kế hoạch, hướng dẫn, cung cấp tài liệu, biểu mẫu liên quan.

IV. TÀI LIỆU LUU TRỮ

1. Biên bản họp Khoa/Bộ môn kèm kế hoạch rà soát, đánh giá, điều chỉnh CTĐT chi tiết

2. Thông tin về pháp lý, sự đổi mới về khoa học, công nghệ liên quan đến CTĐT

3. Kế hoạch lấy ý kiến và thu thập kết quả khảo sát (các phiếu khảo sát các bên liên quan)

4. Báo cáo kết quả khảo sát và đánh giá về tính hiệu quả CTĐT đang thực hiện.

5. Biên bản họp Khoa/Bộ môn đánh giá về tính hiệu quả của CTĐT đang thực hiện và đề xuất điều chỉnh CTĐT kèm bảng phân công cập nhật CTĐT, đề cương chi tiết, ...

6. Dự thảo CĐT, bản mô tả CTĐT, đề cương chi tiết
7. Biên bản họp thông qua của Hội đồng Khoa
8. Biên bản họp thông qua của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Khoa
9. Các văn bản liên quan đến Hội đồng thẩm định CTĐT nếu có
10. Quyết định ban hành chính thức kèm CDR CTĐT, bản mô tả CTĐT, đề cương chi tiết học.